

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: “CÂY VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP - NGÀY HỘI 8/3”
Số tuần: 5 Tuần (Từ ngày 24/02 đến ngày 28/03/2025)

| Mục tiêu giáo dục | | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh BS |
|--|---|--|--|---------------|
| TT | Mục tiêu | | | |
| 1. Lĩnh vực phát triển thể chất | | | | |
| <i>* Phát triển vận động</i> | | | | |
| 1. | Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân. | - Hô hấp: + Hít vào, thở ra - Tay: + 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau kết hợp lắc bàn tay. + 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống. - Lưng, bụng, lườn: + Vặn người sang 2 bên. + Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. - Chân: + Bật tại chỗ + Co duỗi từng chân | * Các bài thể dục sáng * Các bài tập phát triển chung ở chơi - tập có chủ định - Hô hấp: + Hít vào, thở ra - Tay: + 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau kết hợp lắc bàn tay. + 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống - Lưng, bụng, lườn: + Vặn người sang 2 bên. + Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. - Chân: + Bật tại chỗ + Co duỗi từng chân | |
| 2. | Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động chạy theo hướng thẳng; | - Chạy theo hướng thẳng | * Hoạt động chơi - tập có chủ định: + VĐCB: Chạy theo hướng thẳng TCVĐ: Con rùa | |
| 4. | Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò, | - Bò, trườn qua vật cản - Trườn chui qua | * Hoạt động chơi - tập có chủ định: + VĐCB: Bò, trườn qua | |

| | | | |
|----|--|--|---|
| | trườn qua vật cản; Trườn chui qua cổng. | cổng - Bò chui qua cổng | vật cản. TCVĐ: Chở táo về nhà + BTTH: Bật qua vạch kẻ - Trườn chui qua cổng. |
| 5. | Trẻ biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động: Bật qua vạch kẻ; Bật tại chỗ; Ném xa bằng 1 tay. | - Bật qua vạch kẻ - Bật tại chỗ - Ném xa bằng 1 tay. | + BTTH: Bật tại chỗ - Bò chui qua cổng. + VĐCB: Ném xa bằng 1 tay; TCVĐ: Gà trong vườn rau. * Hoạt động chơi: TCM: Chở táo về nhà; thi hái hoa; Gà trong vườn rau; hái quả; chuyển quả qua sông. |
| 6. | Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”. | - Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rớt, nhào, khảy, đào, vò xé. - Tập khâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây. | * Hoạt động chơi: - TTV: Bác sĩ, khám bệnh. - Xem tranh về 1 số loại hoa, quả, rau... - Xâu vòng hoa màu xanh, đỏ; Nặn quả, vẽ quả... - Xếp cổng hàng rào vườn rau. - Chắp ghép hình |
| 7. | Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất, nặn, xếp, chõng... | - Lật mở trang sách. - Tập cầm bút tô, vẽ. - Nhón, nhặt đồ vật. - Chắp ghép hình | |

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

| | | | |
|-----|--|---|---|
| 15. | - Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng | - Sờ nắn, nhìn, ngửi ... hoa, quả, rau để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật để | * Hoạt động chơi - tập có chủ định: Nhận biết: + Cây ban, cây bưởi + Hoa đồng tiền, hoa lay ơn. |
|-----|--|---|---|

| | | | | |
|--|--|---|---|--|
| | | <p>nhận biết cứng - mềm, tron (nhẵn) - xù xì.</p> <p>- Ném vị một số quả (ngọt- mặn, chua)</p> <p>- Ảnh hưởng của thiên tai đối với cây cối, hoa quả...</p> | <p>+ Rau bắp cải, củ su hào</p> <p>+ Hoa hồng, hoa cúc</p> <p>+ Quả bưởi, quả cam</p> <p>(TCTV: <i>Màu vàng; Quả to; Quả nhỏ</i>)</p> <p>* Hoạt động chơi: Xem tranh ảnh về chủ đề.</p> | |
| 19. | - Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của hoa, quả, cây quen thuộc. | - Tên và một số đặc điểm nổi bật của hoa, quả, cây quen thuộc phù hợp với địa phương. | | |
| 20. | - Trẻ chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh theo yêu cầu. | - Màu đỏ, vàng, xanh, hồng, trắng. | | |
| 21. | - Trẻ chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu. | - Kích thước to - nhỏ | | |
| 3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ | | | | |
| 23. | - Trẻ trả lời các câu hỏi: “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì?”, “....thế nào?” (ví dụ: Cây gì đây?”, ...) | <p>- Nghe các câu hỏi: “Đây là hoa gì?”; “Để làm gì?”; “Cánh hoa như thế nào?”.</p> <p>- Trả lời và đặt câu hỏi: “Hoa gì?”; “Làm gì?”; “Ở</p> | * Hoạt động giao lưu cảm xúc: Giờ đón, trả trẻ trò chuyện về 1 số loại hoa, quả, rau, cây xanh (TCTV: <i>Cà chua; su hào; quả bưởi; quả cam...</i>). | |

| | | | |
|---|--|---|---|
| | | đâu?"; "thế nào?"; "để làm gì?"... | |
| 24. | - Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: "Quả thị" trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật. | - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý: Truyện: Quả thị; - Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh. | * Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Truyện: Quả thị (<i>TCTV: Con mèo, con vịt</i>); * Hoạt động chơi |
| 25. | - Trẻ phát âm rõ tiếng. | - Phát âm các âm khác nhau. | * Hoạt động chơi - tập có chủ định: |
| 26. | - Trẻ đọc được bài thơ: Cây; Yêu mẹ; Bắp cải xanh; Hoa nở; ca dao, đồng dao: Hoa sen, Mẹ em đi chợ hàng trong... với sự giúp đỡ của cô giáo. | - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3- 4 tiếng: Cây; Bắp cải xanh; Hoa nở; Yêu mẹ - Nghe bài ca dao, đồng dao: Hoa sen; Mẹ em đi chợ hàng trong...; Câu đố về "Củ su hào"; Truyện ngắn "Hoa mào gà". | + Thơ: Cây; Bắp cải xanh (<i>TCTV: Man mát; vòng tròn</i>); Hoa nở; Yêu mẹ. * Hoạt động chơi: - Chơi - tập buổi chiều. + Đồng dao: Hoa sen; Mẹ em đi chợ hàng trong... * Hoạt động chơi - Kể chuyện cho trẻ nghe: Hoa mào gà |
| 4. Lĩnh vực phát triển TC, KNXH và thẩm mỹ | | | |

| | | | |
|-----|---|---|---|
| 37. | Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi nấu ăn; cho em ăn; ru em ngủ; bác sĩ khám bệnh...) | - Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi. | * Hoạt động chơi: + Góc TTV: Bác sĩ khám bệnh, nấu ăn, ru em ngủ, cho em ăn + Góc NT: Nặn quả; Dán hoa tặng cô; Vẽ quả; nặn quả... xem tranh ảnh về chủ đề. |
| 38. | - Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác. | - Chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn. | + Góc HDVĐV: Xâu vòng hoa, xếp cổng, hàng rào vườn rau; chấp ghép hình... + Góc VĐ: Chơi với bóng, vòng, ô tô, kéo đẩy xe. - HD Trải nghiệm: Nhặt rau - Đạo chơi ngoài trời... |
| 40. | - Trẻ biết hát bài: Con chim hót trên cành cây; bấp cải xanh và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc: Bóng tròn to; tập tầm vông; cùng múa vui. | - Hát: Con chim hót trên cành cây; bấp cải xanh - Tập vận động đơn giản theo nhạc: Bóng tròn to; tập tầm vông; cùng múa vui. | * Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Hát: Con chim hót trên cây; bấp cải xanh. + VĐTN: Bóng tròn to; tập tầm vông; cùng múa vui. |
| 41 | - Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy lắc lư theo bài hát-bản | - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau: Quà 8/3; màu hoa; quả. - TCAN: Thi ai giỏi; | * Chơi - tập có chủ định: + Nghe hát - nghe nhạc: Quà 8/3; màu hoa; quả. + TCAN: Thi ai giỏi; ai |

| | | | | |
|-----------------------------|---|---|--|--|
| | <i>nhạc và nghe các dụng cụ âm nhạc.</i> | ai đoán đúng | đoán đúng. | |
| 42. | - Trẻ thích vẽ quả, nặn quả tròn, tô màu cây xanh; xếp công, hàng rào vườn rau... | - Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình - Xem tranh. | * Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Tô màu cây xanh + Dán bông hoa tặng cô + Xếp công, hàng rào vườn rau; + Xâu vòng hoa màu xanh, đỏ, vàng. + Nặn quả tròn | |
| Tổng số mục tiêu: 19 | | | | |

NGƯỜI XD KẾ HOẠCH

XÁC NHẬN CỦA BGH

Phạm Thị Hà

